

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 216/2017/HSPT

Ngày: 08/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các thẩm phán: Ông Tô Phú Đông

Ông Ngô Tấn Lợi

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn Em – Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà
Trần Huỳnh Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét
xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 194/2017/HSPT ngày 10 tháng 7 năm 2017
đối với bị cáo Nguyễn Thành L.

Do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Kim H
đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2017/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2017
của Tòa án nhân dân huyện L1.

Bị cáo:

NGUYỄN THÀNH L

- Sinh năm 1996;
- ĐKKHKT: 402/3, ấp Tân T, xã Tân H, huyện L1, tỉnh Đ;
- Trình độ văn hóa: 10/12;
- Nghề nghiệp: Không;
- Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1970 và con bà Lê Thị Kim P, sinh
năm 1976;

- Tiền án, tiền sự: Không;
- Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 17/01/2017;
- Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (có mặt tại phiên tòa).

** Người bị hại:* Nguyễn Văn T, sinh năm 1940 (vắng mặt).

Địa chỉ: 368/4, ấp Thới H, xã Vĩnh T, huyện L1, tỉnh Đ.

** Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1949 (có mặt).

Địa chỉ: 368/4, ấp Thới H, xã Vĩnh T, huyện L1, tỉnh Đ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo:* Chị Lê Kim H, sinh năm: 1978 (có mặt);

Địa chỉ: 402/3, ấp Tân T, xã Tân H, huyện L1, tỉnh Đ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:*

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1993 (có mặt);

Địa chỉ: 368/4, ấp Thới H, xã Vĩnh T, huyện L1, tỉnh Đ.

2. Chị Lê Thị Kim P, sinh năm 1976 (có mặt);

Địa chỉ: 402/3, ấp Tân T, xã Tân H, huyện L1, tỉnh Đ.

Ngoài ra, trong vụ án bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn C, Lê Thị Kim P không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L1 và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L1 thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ ngày 04/6/2016, Nguyễn Thành L điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng đỏ, biển số 66L1-336.62. L không có giấy phép lái xe hạng A1 chạy với tốc độ 60km/h trên đường nông thôn theo hướng từ xã Long H về xã Vĩnh T, trên đoạn đường thuộc ấp Thới H, xã Vĩnh T. Do không quan sát nên xe L đã đụng vào ông Nguyễn Văn T đang đứng bên lề phải theo hướng đi của xe LL, cách lề khoảng 0,5m làm cho ông T té xuống đường bất tỉnh, còn L và xe rơi xuống mé sông. Sau đó L điện thoại cho cha ruột là

Nguyễn Văn H đến chở L và ông T đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Sa Đéc, rồi tiếp tục chuyển ông T đến bệnh viện Chợ Rẫy và bệnh viện phục hồi chức năng tại thành phố Hồ Chí Minh điều trị đến ngày 17/10/2016 thì ông T xuất viện.

Chiếc xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng đỏ, biển số 66L1-336.62 mà Nguyễn Thành L điều khiển gây ra tai nạn cho ông T là của Lê Kim H đứng tên chủ sở hữu, đã cho chị Lê Thị Kim P là mẹ của L mượn và quản lý sử dụng ngày 12/5/2016. L đã tự ý lấy xe đi, không hỏi chị P và đã gây ra tai nạn như trên.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 25/6/2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L1 xác định: Hiện trường là mặt đường được trải nhựa phẳng, rộng 3,5m, đường thẳng không che khuất tầm nhìn.

Tại bản kết luận giám định pháp y số: 395/TgT/TTPY ngày 24/11/2016 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đ kết luận ông Nguyễn Văn T, bị chấn thương đầu gây tụ máu dưới màng cứng, dập não, xuất huyết vùng thái dương phải, gãy liệt $\frac{1}{2}$ người phải, tiêu không tự chủ; gãy 05 xương sườn phải, tràn dịch màng phổi, dập gan, tổn thương niệu đạo, gãy xương cánh chậu trái và gãy ngành ngòai mu phải, tỷ lệ thương tật 82% tại thời điểm giám định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2017/HSST ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện L1 đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Kim H, Lê Thị Kim P cùng liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền xe 8.000.000đ, tiền điều trị 32.466.000đ, tiền thu nhập bị mất cho ông T 27.000.000đ, tiền tổn thất tinh thần 30.250.000đ. Tổng cộng là 91.716.000đ, bị hại đã nhận số tiền 6.000.000đ do bị cáo nộp khắc phục; như vậy phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 91.716.000đ.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Kim H, Lê Thị Kim P cùng liên đới bồi thường cho Nguyễn Văn C tiền thu nhập bị mất do nuôi ông T 27.000.000đ.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Kim H, Lê Thị Kim P cùng liên đới cấp dưỡng cho ông T mỗi tháng bằng ½ tháng lương cơ bản do Nhà nước quy định tính từ tháng 12 năm 2016 cho đến khi ông Nguyễn Văn T được phục hồi sức khỏe hay ông T chết, thì chấm dứt phần cấp dưỡng.

(Nguyễn Văn C được nhận thay số tiền bồi thường trên cho ông T).

3. Tang vật vụ án: Chiếc xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng đỏ năm 2015, số khung 0610GY240077, số máy G3D4E252983, biển số 66L1-336.62 tình trạng xe bị hư hỏng nhiều bộ phận mà Nguyễn Thành L điều khiển gây ra tai nạn cho ông T là xe do Lê Kim H đứng tên chủ sở hữu, tiếp tục giao cho Chi cục thi hành án huyện L1 quản lý bảo đảm thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên lãi chậm trả, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19 tháng 6 năm 2017, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Kim H có đơn kháng cáo với nội dung: Kháng cáo toàn bộ bản án số 19/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện L1. Lý do chị cho mượn xe hợp pháp nên không phát sinh nghĩa vụ dân sự theo bản án sơ thẩm tuyên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Kim H về phần trách nhiệm dân sự, tang vật vụ án. Sửa quyết định bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, không buộc chị H liên đới cùng bị cáo, chị P bồi thường phần dân sự cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và trả lại chiếc xe hiệu Yamaha Exciter cho chị H, do chị H đứng tên chủ sở hữu.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Bị cáo bị cáo Nguyễn Thành L điều khiển xe mô tô biển số 66L1-336.62, hiệu Yamaha Exciter màu trắng đỏ, không có giấy phép lái xe theo qui định. Bị cáo điều khiển xe trên đường nông thôn với tốc độ 60km/h, bị cáo đã gây ra tai nạn làm ông Nguyễn Văn T bị thương tích 82%. Án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt 03 năm tù. Sau khi án sơ thẩm xử bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại không kháng cáo về tội danh, hình phạt và Viện kiểm sát không kháng nghị nên án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Kim H: Kháng cáo toàn bộ bản án số 19/2017/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện L1. Lý do chị H cho mượn xe hợp pháp nên không phát sinh nghĩa vụ dân sự theo bản án sơ thẩm tuyên. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe hiệu Yamaha Exciter do chị H đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 12/5/2016 chị Lê Kim H có làm tờ thỏa thuận cho chị Lê Thị Kim P (là chị ruột) mượn (có tờ thỏa thuận cho mượn sử dụng). Chị P là người có giấy phép lái xe và được cấp giấy phép vào năm 2005. Như vậy chị H cho chị P mượn xe sử dụng là hợp pháp, không vi phạm luật giao thông đường bộ. Nhưng chị P là người quản lý và sử dụng xe mô tô trên đã quản lý không tốt. Chị P để cho bị cáo không có giấy phép lái xe và lấy xe điều khiển gây tai nạn thì chị P phải chịu trách nhiệm. Cơ quan điều tra làm rõ chị P để xe trong nhà bị cáo tự ý lấy điều khiển xe gây tai nạn. Nên chưa đủ căn cứ truy tố chị P về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ”. Nhưng về trách nhiệm dân sự chị P là người quản lý xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, quản lý không tốt để bị cáo lấy xe điều khiển gây ra tai nạn. Do đó chị P phải có trách nhiệm cùng với bị cáo liên đới bồi thường cho người bị hại như án sơ thẩm tuyên là có căn cứ, đúng theo qui định của pháp luật.

Đối với chị Lê Kim H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm tuyên là có căn cứ chấp nhận. Vì chị H cho chị P (là chị ruột) mượn xe mô tô vào ngày 12/5/2016 có làm tờ thỏa thuận. Chị P là người có giấy phép lái xe, có đủ điều kiện điều khiển xe. Còn chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter mà chị cho chị P mượn mà bị cáo điều khiển gây ra tai nạn thì chị H không có lỗi, nên hoàn trả cho chị H là phù hợp theo qui định của pháp luật. Tại phiên tòa Viện kiểm sát cũng đề nghị không buộc chị Lê Kim H liên đới bồi thường các khoản về dân sự

như bản án sơ thẩm tuyên và tuyên trả chiếc xe mô tô cho chị H là có căn cứ chấp nhận.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo của chị Lê Kim H được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Kim H. Sửa quyết định bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, tang vật vụ án và án phí dân sự sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 468, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành L và chị Lê Thị Kim P liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Văn T tiền xe 8.000.000đ, tiền điều trị 32.466.000đ, tiền thu nhập bị mất của ông T 27.000.000đ, tiền tổn thất tinh thần 30.250.000đ. Tổng cộng các khoản là 97.716.000đ, bị hại đã nhận số tiền 6.000.000đ do bị cáo nộp khắc phục. Bị cáo Nguyễn Thành L và chị Lê Thị Kim P phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho ông Nguyễn Văn T là 91.716.000đ (Chín mươi một triệu bảy trăm mười sáu nghìn đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Thành L và chị Lê Thị Kim P liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Văn C tiền thu nhập bị mất do nuôi ông T số tiền là 27.000.000đ (Hai mươi bảy triệu đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Thành L và chị Lê Thị Kim P cùng liên đới cấp dưỡng cho ông Nguyễn Văn T mỗi tháng bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ bản do Nhà nước quy định mức lương theo từng thời điểm. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2016 cho đến khi ông Nguyễn Văn T được phục hồi sức khỏe hay đến khi ông T chết, thì chấm dứt phần cấp dưỡng.

(Anh Nguyễn Văn C được nhận thay số tiền bồi thường trên cho ông T).

Về tang vật vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Hoàn trả chiếc xe mô tô Yamaha Exciter màu trắng đỏ năm 2015, số khung 0610GY240077, số máy G3D4E252983, biển số 66L1-336.62 tình trạng xe bị hư hỏng nhiều bộ phận cho chị Lê Kim H, xe này do chị H đứng tên chủ sở hữu. (Chiếc xe mô tô Yamaha Exciter hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện L1 đang quản lý).

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo và chị Lê Thị Kim P phải chịu 5.935.800đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND huyện L1;
- Chi cục THADS huyện L1;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV – THA TA Tỉnh;
- Bị cáo; người bị hại, ĐDHP bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS (T. Em).

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai